

Số: 161 /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 6 năm 2016

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình đầu tư xây dựng dự án, vận hành khai thác công trình thủy điện năm 2016 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Thực hiện Văn bản số 4278/BCT-TCNL ngày 19/5/2016 của Bộ Công Thương về việc giao rà soát quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các dự án, công trình thủy điện; sau khi giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Chủ đầu tư các công trình thủy điện thực hiện việc rà soát, báo cáo tình hình đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện năm 2016 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN, VẬN HÀNH KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN**

##### **1. Đối với các công trình thủy điện đã đi vào vận hành (Thủy điện Hương Sơn, Thủy điện Hồ Hồ, Thủy điện Kê Gổ)**

a) Tổng hợp thông tin về Quy trình vận hành hồ chứa (*Phụ lục 1 kèm theo*)

b) Đánh giá cụ thể tình hình thực hiện các quy định tại Quy trình vận hành hồ chứa được phê duyệt:

- Chỉ đạo của UBND tỉnh và tình hình thực hiện của Chủ đầu tư về kế hoạch điều tiết nước, vận hành hồ chứa:

+ Đối với công trình Thủy điện Hồ Hồ: Theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh Hà Tĩnh thì hàng năm trước mùa mưa bão Nhà máy Thủy điện Hồ Hồ phải vận hành đưa mực nước hồ về dưới mực nước chết là 67,5m. Tuy nhiên để đảm bảo an toàn tuyệt đối trong mùa mưa bão, Nhà máy thực hiện việc đưa mực nước hồ về dưới mực nước chết, ở mức 64,0m.

+ Đối với công trình Thủy điện Hương Sơn: Vận hành các tổ máy dưới sự điều động của Trung tâm điều độ Hệ thống điện Quốc gia; vận hành theo chế độ điều tiết ngày đêm, mực nước trong hồ được duy trì trong phạm vi từ cao trình mực nước chết 798,5m đến cao trình mực nước dâng bình thường 804,0m.

+ Việc điều tiết nước của Công ty Thủy điện Kê Gổ phụ thuộc hoàn toàn vào việc điều tiết nước phục vụ thủy lợi của hồ chứa Kê Gổ (do Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Hà Tĩnh phụ trách).

- Việc phối hợp, thông tin, báo cáo của Chủ đập trong quá trình vận hành hồ chứa với các cơ quan, đơn vị liên quan: Chủ đầu tư công trình thủy điện đều thực hiện việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ:

+ Phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, tập huấn, thông tin nội dung quy trình vận hành hồ chứa đến nhân dân các xã trong vùng có liên quan.

+ Thực hiện các chế độ thông tin, thông báo tới Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, chính quyền địa phương và các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình vận hành hồ chứa theo quy định, đặc biệt là thông tin, cảnh báo xả lũ khi có lũ lụt.

+ Thu thập, theo dõi tình hình diễn biến khí tượng thủy văn, cập nhật số liệu mưa, lũ trên lưu vực để chủ động điều tiết xả lũ qua tràn và thông tin kịp thời đến chính quyền, nhân dân địa phương và các cơ quan liên quan.

+ Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định như: Thông tin đến UBND xã, báo cáo BCH PCTT&TKCN huyện, tỉnh và các cơ quan liên quan.

- Việc lắp đặt, vận hành hệ thống quan trắc, giám sát mực nước, lưu lượng tại hồ chứa và ở hạ du:

+ Các công trình thủy điện đều được lắp đặt các thiết bị quan trắc theo quy định (quan trắc lún, chuyển vị, quan trắc thấm, lượng mưa, mực nước, lưu lượng...).

+ Chu kỳ thực hiện quan trắc thường xuyên (hàng tháng) hoặc không thường xuyên (xảy ra mưa, lũ, khô hạn, hoặc thời tiết xấu...).

+ Các số liệu quan trắc được tổng hợp, theo dõi, giám sát phục vụ công tác vận hành và xây dựng kế hoạch hoạt động.

- Việc lắp đặt, vận hành và hiệu quả hoạt động của hệ thống cảnh báo xả nước khi điều tiết lũ, phát điện:

+ Đối với Thủy điện Hố Hô: Hệ thống cảnh báo xả nước khi điều tiết lũ gồm 01 bộ còi hú đặt tại nhà máy, 03 bộ còi hú và 06 bộ loa phóng thanh đặt tại các xã vùng hạ du; Khi vận hành hệ thống đảm bảo phát tín hiệu thì nhân dân các xã vùng hạ du sẽ tiếp nhận được; Việc thông báo hiệu lệnh xả lũ được thực hiện theo quy trình vận hành hồ chứa do Bộ Công Thương ban hành.

+ Đối với Thủy điện Hương Sơn: Hệ thống cảnh báo điều tiết lũ bao gồm các biển cảnh báo phía hạ du đập, hệ thống chuông, còi hú khu vực đập tràn phục vụ quá trình điều tiết nước.

- Việc tuân thủ quy định về mực nước khống chế của hồ chứa tại các thời kỳ trong năm, việc xả dòng chảy tối thiểu cho hạ du của Chủ đập so với quy định tại Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt hoặc yêu cầu của địa phương: Các công trình thủy điện thực hiện khống chế mực nước tại các thời kỳ trong năm theo quy định và duy trì việc xả dòng chảy tối thiểu theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt:

+ Công trình Thủy điện Hố Hô: Vào mùa khô vận hành mực nước hồ chứa dưới mực nước dâng bình thường là 70,00m, về mùa mưa lũ vận hành dưới mực nước chết là 67,50m.

+ Công trình Thủy điện Hương Sơn: Mực nước trong hồ chứa được duy trì trong phạm vi từ cao trình mực nước chết 798,5m đến cao trình mực nước dâng bình thường 804,0m.

- Hiệu quả, tác động của vận hành hồ chứa về mùa lũ, mùa kiệt trong những năm qua đối với an toàn công trình:

Chủ đầu tư các công trình thủy điện thực hiện điều tiết nước theo quy trình vận hành hồ chứa đã được phê duyệt; đảm bảo an toàn cho các hạng mục công trình, không có hiện tượng xói lở tại chân đập, phía sau xả tràn và hạ du, đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng nước cho sinh hoạt và sản xuất (riêng Thủy điện Hương Sơn là công trình kiểu đường dẫn, tận dụng cột nước cao để phát điện, lượng nước ít, điều tiết nước theo ngày nên không tham gia điều tiết nước cho vùng hạ du).

## **2. Đối với các dự án đang thi công xây dựng: Dự án Thủy điện Ngàn Trươi - Vũ Quang**

a) Thông tin về tình hình thực hiện dự án (*Phụ lục 2 kèm theo*).

b) Sự phù hợp và cần thiết đầu tư xây dựng dự án

Dự án Nhà máy Thủy điện Ngàn Trươi - Vũ Quang đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý để Tổng Công ty Cơ điện xây dựng Nông nghiệp và Thủy lợi (nay là Tổng Công ty Cơ điện xây dựng - CTCP) làm Chủ đầu tư hợp phần thủy điện của Dự án hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, tỉnh Hà Tĩnh; được Bộ Công nghiệp phê duyệt vào Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc và được UBND tỉnh Hà Tĩnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Ngàn Trươi tại huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh theo Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 05/10/2015.

Hiện nay Dự án đã hoàn thành công tác khảo sát, lập dự án đầu tư và đang trong giai đoạn trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và thiết kế - dự toán công trình và các thủ tục khác theo quy định hiện hành.

Công trình đầu mối Ngàn Trươi - Cẩm Trang đã và đang được thi công gấp rút, một số hạng mục công trình đã được hoàn thành. Hệ thống đường dẫn từ hồ chứa nước Ngàn Trươi đã được thi công xong, theo kế hoạch tiến độ công trình đầu mối Ngàn Trươi sẽ hoàn thành vào cuối năm 2016.

Lợi thế của Dự án Thủy điện Ngàn Trươi bao gồm: Công trình có kết cấu đơn giản, khối lượng thi công nhỏ, mặt bằng thi công thuận lợi và thời gian thi công ngắn. Mục tiêu của dự án là tận dụng lưu lượng tưới từ hồ chứa nước Ngàn Trươi để vận hành nhà máy thủy điện nhằm cung cấp, bổ sung nguồn điện cho khu vực. Kết quả tính toán thủy năng kinh tế năng lượng cho thấy việc đầu tư xây dựng Nhà máy Thủy điện Ngàn Trươi đạt hiệu quả cao với các chỉ tiêu kinh tế tài chính khả thi.

c) Thực hiện đầu tư dự án theo quy định pháp luật

Về năng lực của Chủ đầu tư: Tổng công ty Cơ điện xây dựng - CTCP, tiền thân là Tổng Công ty Cơ điện Nông nghiệp và Thủy lợi trực thuộc Bộ Nông

nghiệp và PTNT; được thành lập vào năm 1996 trên cơ sở hợp nhất các công ty cơ khí của ngành thủy lợi và nông nghiệp với nhiệm vụ trọng tâm là chế tạo máy móc thiết bị phục vụ cho ngành nông nghiệp và thủy lợi. Công ty có bề dày kinh nghiệm và đội ngũ cán bộ, công nhân giàu kinh nghiệm với trang thiết bị tiên tiến, đáp ứng tiến độ, chất lượng thi công cho các công trình thủy lợi, thủy điện.

Dự án Thủy điện Ngàn Trươi được khảo sát, lập dự án đầu tư theo đúng quy trình, quy phạm của nhà nước. Chủ đầu tư đã ký Hợp đồng với Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 1 để thực hiện khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán, Thiết kế bản vẽ thi công, lập Hồ sơ mời thầu và báo cáo chuyên ngành công trình thủy điện Ngàn Trươi.

### **3. Đối với các dự án đã phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc thiết kế kỹ thuật nhưng chưa khởi công xây dựng (Dự án thủy điện Hương Sơn 2)**

a) Cung cấp thông tin về tình hình thực hiện dự án (*Phụ lục 2 kèm theo*).

b) Đánh giá sự phù hợp của Dự án:

Dự án Thủy điện Hương Sơn 2 được lập phù hợp với quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc (gần đây nhất là Quyết định số 929/QĐ-BCT ngày 10/3/2016 của Bộ Công Thương phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Dự án thủy điện Hương Sơn 2).

Dự án Thủy điện Hương Sơn 2 có tính khả thi cao với nhiều ưu điểm: Có nguồn nước đảm bảo, cột nước phát điện lớn, gần đường giao thông quốc tế (Quốc lộ 8A sang Lào), gần Cửa khẩu biên giới, gần đường dây lưới điện quốc gia, không gây ngập nhà dân và đất nông nghiệp (chỉ ngập một phần nhỏ đất lâm nghiệp), giá thành xây dựng phù hợp với các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho phép.

Dự án thủy điện Hương Sơn 2 là thủy điện kiểu đường dẫn có hồ điều tiết ngày đêm, chỉ sử dụng tài nguyên nước để hoạt động. Do dự án có tuyến dẫn chủ yếu là hầm nên diện tích chiếm đất chủ yếu là mặt hồ khi hình thành. Diện tích chiếm đất chủ yếu là đất lòng suối, cây bụi ven bờ hoặc đất hoang hóa không giá trị kinh tế, còn lại là đất rừng. Tổng diện tích giải phóng mặt bằng là 22,9ha; trong đó 19,33ha đất có rừng (2,39ha rừng tự nhiên) và 3,57ha diện tích đất khác (khe suối).

Công trình xây dựng sẽ tăng thêm nguồn điện tại chỗ cho địa phương và góp phần cải thiện hệ thống điện lưới của địa phương. Ngoài ra dự án còn góp phần cải tạo cảnh quan môi trường thuận lợi cho việc tổ chức du lịch sinh thái.

c) Đánh giá việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng của Chủ đầu tư:

- Viện Thủy điện và Năng lượng tái tạo (đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế dự án) là đơn vị có chuyên môn cao, có bề dày về lĩnh vực thiết kế, lập dự án đầu tư các công trình thủy điện. Các cá nhân tham gia lập hồ sơ thiết kế có đầy đủ pháp lý, năng lực hành nghề để thực hiện công việc.

- Công ty CP Thủy điện Hương Sơn thực hiện đầy đủ các quy định về công tác thẩm tra, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư.

## II. CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Hiện tại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có 01 dự án thủy điện đang triển khai xây dựng (Dự án Thủy điện Ngân Trươi - Vũ Quang) và 01 Dự án thủy điện đang triển khai các thủ tục để tiến hành triển khai (Dự án Thủy điện Hương Sơn 2), UBND tỉnh Hà Tĩnh kính đề nghị Bộ Công Thương tạo điều kiện để các Chủ đầu tư các dự án hoàn thành các thủ tục cần thiết, để triển khai dự án đảm bảo tiến độ đề ra. UBND tỉnh Hà Tĩnh sẽ chỉ đạo các địa phương thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng và giải quyết các thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ thi công 02 dự án trên.

Trên đây là báo cáo tình hình đầu tư xây dựng dự án, vận hành khai thác công trình thủy điện năm 2016 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét, tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, XD, KHĐT, TNMT, NN và PTNT;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các CĐT công trình TĐ có tên trong báo cáo;
- Chánh, Phó VP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TM;
- Gửi:

- + Bản giấy: CT, Bộ CT và các đơn vị không nhận VB điện tử;
- + Bản điện tử: Thành phần còn lại.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Tất Thắng

**PHU LỤC 1:**

**THÔNG TIN VỀ CÁC QUY TRÌNH VẬN HÀNH HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN ĐƯỢC UBND TỈNH PHÊ DUYỆT**  
(Kèm theo Văn bản số 161 /BC-UBND ngày 10/6/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Hạng mục công trình, thông số	Đơn vị	Tên công trình thủy điện		
			Thủy điện Hương Sơn	Thủy điện Hồ Hố	Thủy điện Ké Gỗ
1	Tuyến đập				
-	Diện tích lưu vực	km <sup>2</sup>	73,6	278.6	223
-	Lưu lượng bình quân năm	m <sup>3</sup> /s	5,1	19,6	13,6
-	Lưu lượng lũ thiết kế	m <sup>3</sup> /s	804	3090	
-	Lưu lượng lũ kiểm tra	m <sup>3</sup> /s	1169	3511	
2	Hồ chứa				
-	Mức nước dâng bình thường	m	804,0	70.00	32,5
-	Mức nước chết	m	798,5	67.50	14,7
-	Mức nước lũ kiểm tra	m	807,39	70.00	
-	Mức nước lũ thiết kế	m	805,43	71.49	35
-	Mức nước trước lũ	m	803,0	67.50	
-	Dung tích toàn bộ	10 <sup>3</sup> m <sup>3</sup>	3.270	38	345
-	Dung tích hữu ích	10 <sup>3</sup> m <sup>3</sup>	1.870	6	320
3	Đập dâng				
-	Kết cấu đập		Đập đất đồng chất	Bê tông trọng lực	Đập đất đồng chất
	Chiều cao lớn nhất	m	31,0	49.8	36,5
4	Đập tràn				
-	Hình thức đập tràn		Cửa van phẳng	Cửa van cung	Đập đất
-	Lưu lượng xả lũ thiết kế	m <sup>3</sup> /s	576	2730	1065

TT	Hạng mục công trình, thông số	Đơn vị	Tên công trình thủy điện		
			Thủy điện Hương Sơn	Thủy điện Hồ Hô	Thủy điện Ké Gổ
-	Lưu lượng xả lũ kiểm tra	m <sup>3</sup> /s	817	3308.7	290
5	Nhà máy thủy điện				
-	Lưu lượng phát điện lớn nhất	m <sup>3</sup> /s	8,70	18	21
-	Lưu lượng phát điện nhỏ nhất	m <sup>3</sup> /s	1,22	6,4	18
-	Cột nước phát điện lớn nhất	m	485,0	47	22
-	Cột nước phát điện nhỏ nhất	m	460,1	43	10
-	Cột nước phát điện tính toán	m	479,0	44	16
-	Công suất lắp máy	MW	462,5	14	3
6	Công trình xả nước cho hạ du				
-	Lưu lượng yêu cầu theo Giấy phép khai thác, sử dụng mặt nước	m <sup>3</sup> /s	0,7	5.3	
-	Lưu lượng xả thực tế (lớn nhất – nhỏ nhất)	m <sup>3</sup> /s	0,7	(18-6.4)	
-	Biện pháp công trình xả		Kết hợp qua công xả cát	Óng	

**Ghi chú:** Thủy điện Ké Gổ có công suất nhỏ (3MW). Quy trình vận hành hồ chứa phụ thuộc hoàn toàn vào việc điều tiết nước phục vụ thủy lợi của Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Hà Tĩnh, về quản lý nhà nước về thủy điện chủ yếu là 02 công trình: Thủy điện Hương Sơn và Thủy điện Hồ Hô.

**PHỤ LỤC 2:**

**THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN THỦY ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH**  
(Kèm theo Văn bản số 161/BC-UBND ngày 10/6/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

TT	Thông tin, thông số	Dự án Thủy điện Ngân Trươi – Vũ Quang				Dự án Thủy điện Hương Sơn 2			
		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT	
		Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư
<b>I</b>	<b>Các văn bản pháp luật liên quan</b>								
1	Quy hoạch thủy điện	Quyết định số: 3454/QĐ-BCN ngày 18/10/2005 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) về việc phê duyệt Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc							
2	Chứng nhận, đăng ký đầu tư	Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 05/10/2015 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy thủy điện Ngân Trươi tại huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh của Tổng Công ty Cơ điện xây dựng – CTCP							
3	Thẩm định, phê duyệt dự án	Đang trong giai đoạn trình thẩm định và phê duyệt Dự án đầu tư				Văn bản số 332/SCT-TĐTKCS về việc thông báo kết quả thẩm định TKCS dự án thủy điện Hương Sơn 2		Văn bản số 02/GSM-HĐTĐ-BC về việc kết quả thẩm định TKCS dự án đầu tư Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 của Hội đồng thẩm định	
4	Quy trình vận hành hồ chứa								
<b>II</b>	<b>Các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện dự án</b>								
1	Chủ đầu tư dự án	Tổng Công ty Cơ điện xây dựng – CTCP, Đ/C: Km 10, Quốc lộ 1A, Thanh Trì, Hà Nội							
2	Tư vấn khảo sát, lập dự án và thiết	Tổng Công ty Tư vấn xây dựng		Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1, Đ/c: Km số 9,		Viện Thủy điện và Năng lượng tái tạo		Công ty Cổ phần thủy điện Hương Sơn	



TT	Thông tin, thông số	Dự án Thủy điện Ngân Trươi – Vũ Quang				Dự án Thủy điện Hương Sơn 2			
		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT	
		Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư
	kế công trình	95/2 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội	Đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội						
3	Tư vấn giá sát thị công xây dựng công trình								
4	Nhà thầu thi công xây dựng công trình								
<b>III</b>	<b>Các thông số chính của dự án:</b> (Phân Tuyến đập; Hồ chứa; Đập dâng; Công trình điều tiết lũ; Tuyến năng lượng đường hầm dẫn nước TN1 đã được Bộ NN&PTNT đầu tư xây dựng trong Dự án hệ thống TL Ngân Trươi – Cẩm Trang)								
1	Vị trí xây dựng công trình	Mặt bằng PVIC nhà máy thủy điện(MB6(2034179,34-551556,55); MB7(2034313,58-551682,66))				Địa điểm xây dựng: Xã Sơn Kim I, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh Tọa độ địa lý: 105010'17" đến 105011'14"			
2	Cấp thiết kế công trình	Cấp công trình thủy điện Ngân Trươi theo cấp của công trình đầu mối thủy lợi là cấp II		Cấp công trình thủy điện Ngân Trươi theo cấp của công trình đầu mối thủy lợi là cấp II		Cấp III			
3	Tuyến đập								
	Diện tích lưu vực (km <sup>2</sup> )	408,00	408,00	408,00	408,00	90,7	90,7		
	Lưu lượng bình quân năm (m <sup>3</sup> /s)	31,2	31,2	31,2	31,2	0,815	0,815		
-	Tần suất lũ thiết kế/lũ kiểm tra(%)	0,5/0,1	0,5/0,1	0,5/0,1	0,5/0,1	1,5/0,5	1,5/0,5		
-	Lưu lượng lũ thiết kế/lũ kiểm tra(m <sup>3</sup> /s)	5.312,00/7.077,00	5.312,00/7.077,00	5.312,00/7.077,00	5.312,00/7.077,00	1574/1944	1574/1944		

TT	Thông tin, thông số	Dự án Thủy điện Ngân Trươi – Vũ Quang				Dự án Thủy điện Hương Sơn 2								
		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT						
		Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư					
4	Hồ chứa													
-	Mức nước dâng bình thường/mức nước chết (m)	52,00/25,00	52,00/25,00	52,00/25,00	52,00/25,00	283,5/282,0	283,5/282,0							
-	Mức nước lũ thiết kế/lũ kiểm tra (m)	54,64/55,86	54,64/55,86	54,64/55,86	54,64/55,86	289,1/290,0	289,1/290,0							
-	Dung tích toàn bộ/dung tích hữu ích (triệu m <sup>3</sup> )	775,70/704,00	775,70/704,00	775,70/704,00	775,70/704,00	0,1502/0,0365	0,1502/0,0365							
-	Diện tích mặt hồ tại MNDBT (ha)	431,00	431,00	431,00	431,00	2,62	2,62							
5	Đập dâng													
-	Kết cấu đập	Đập đất đá nhiều khối												
-	Chiều cao lớn nhất (m)	53,90	53,90	53,90	53,90	9,50/24,0	9,50/24,0							
-	Điều kiện địa chất nền	Đá phong hóa nhẹ												
6	Công trình điều tiết lũ													
-	Hình thức công trình	Mặt cắt thực dụng Ôphixêrôp, tiêu năng đáy												
-	Số khoang và kích thước tràn (BxH)	05 x (8 x 7)	05 x (8 x 7)	05 x (8 x 7)	05 x (8 x 7)	Số khoang: 02 Chiều rộng: 11,0/45,0	Số khoang: 02 Chiều rộng: 11,0/45,0							
-	Cao trình ngưỡng tràn (m)	45,00	45,00	45,00	45,00	283,50	283,50							
-	Chiều cao đập tràn lớn nhất (m)					17,0	17,0							

TT	Thông tin, thông số	Dự án Thủy điện Ngân Trươi – Vũ Quang				Dự án Thủy điện Hương Sơn 2				
		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT		
		Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	
-	Điều kiện địa chất nền	Đá phong hóa nhẹ				Đá				
-	Lưu lượng xả lũ thiết kế/lũ kiểm tra (m <sup>3</sup> /s)	1.937,0/ 2.237,0		1.937,0/ 2.237,0						
7	Tuyến năng lượng									
-	Chiều dài hầm dẫn nước (m)	Chiều dài TN1: 235,50 m		Chiều dài TN1: 235,50 m		1506,0				
-	Đường kính đường hầm (m)	4,00		4,00		3,5x3,5				
-	Hình thức nhà máy thủy điện	Sau đập				Đường dẫn				
-	Lưu lượng phát điện nhất(m <sup>3</sup> /s)	56,8				9,24				
-	Mức nước hạ lưu nhà máy lớn nhất/nhỏ nhất (m)	12,90/16,90				207,0/198,2				
-	Cột nước phát điện thiết kế (m)	28,12				83,44				
-	Công suất lắp đặt (MW)	13,5				6,4				
-	Điện lượng bình quân năm (triệu kWh)	49,364				21,8				
8	Công trình xả dòng chảy môi trường									
-	Hình thức công					Công xả cát				

TT	Thông tin, thông số	Dự án Thủy điện Ngân Trươi – Vũ Quang				Dự án Thủy điện Hương Sơn 2			
		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT		Giai đoạn lập dự án đầu tư		Giai đoạn lập TKKT	
		Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo góp ý, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư	Theo thẩm tra, thẩm định của CQNN	Theo phê duyệt của Chủ đầu tư
	trình								
-	Lưu lượng thiết kế (m <sup>3</sup> /s)							0,169	0,169
IV	Các thông tin liên quan khác								
1	Nguồn vốn đầu tư dự án								
-	Vốn tự có của Chủ đầu tư (%)	30%						30	
-	Vốn nhà nước ngoài ngân sách (%)							70	
-	Vốn khác (%)								
2	Tiến độ thực hiện (Dự kiến thực hiện) dự án								
-	Ngày khởi công xây dựng	Quý III/2016						12/2016	
-	Ngày ngân sông, chặn dòng								
-	Ngày tích nước hồ chứa lần đầu								
-	Ngày vận hành phát điện	- Tổ máy 1: Tháng 10 năm 2018 - Tổ máy 2: Tháng 11 năm 2018						01/2019	
-	Hoàn thành toàn bộ dự án	Quý IV/2018							